

**Điều 23.** — Những sinh viên có thành tích xuất sắc trong các kỳ thi và kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học, sẽ được khen thưởng theo chế độ chung.

#### Chương IV

### NGUYÊN TẮC XÉT CHO LÊN LỚP, THI LẠI, HỌC LẠI HAY THÔI HỌC

**Điều 24.** — Sinh viên thi hay kiểm tra cuối học kỳ hay cuối năm học không đạt yêu cầu về môn nào sẽ được thi hay kiểm tra lại môn đó một lần trong vòng hai tuần lễ đầu của học kỳ sau. Kiểm tra lại có thể tiến hành ngay sau khi kiểm tra lần đầu không đạt yêu cầu.

**Điều 25.** — Việc xét cho sinh viên lên lớp mỗi năm tiến hành một lần vào cuối năm học, trước khi nghỉ hè, và một lần vào đầu năm học, sau khi đã tổ chức thi và kiểm tra lại.

**Điều 26.** — Để đánh giá thành tích học tập của sinh viên về toàn diện, khi xét cho lên lớp sẽ xét về cả ba mặt: đạo đức, học tập (lý thuyết và thực hành, thực tập) và sức khỏe (bao gồm cả mặt rèn luyện thân thể).

Những sinh viên có đủ các điều kiện sau đây thì được lên lớp:

1) Có tư cách đạo đức tốt (xếp loại từ trung bình trở lên).

2) Đạt điểm từ trung bình trở lên về tất cả các bài thi của cả hai học kỳ và đạt yêu cầu về tất cả các bài kiểm tra của cả hai học kỳ.

3) Có đủ sức khỏe để tiếp tục học.

**Điều 27.** — Những sinh viên là người dân tộc thiểu số hay là phụ nữ có con mọn từ một tuổi trở xuống, những sinh viên thường xuyên đạt kết quả tốt trong quá trình học tập có thể được xét vớt cho lên lớp sau kỳ thi lại ở đầu năm học sau, nếu có tư cách đạo đức tốt, có đủ sức khỏe để tiếp tục học và chỉ có tối đa một môn thi và một môn kiểm tra, hoặc hai môn kiểm tra không đạt yêu cầu.

**Điều 28.** — Đối với những sinh viên đạt yêu cầu về học tập và về sức khỏe, nhưng về tư cách đạo đức xếp loại kém hay quá kém, sẽ căn cứ vào mức độ sai lầm khuyết điểm mà xử lý, hoặc cho lên lớp sau khi đã kiểm điểm sâu sắc, hoặc đình chỉ học tập có thời hạn, hoặc loại ra khỏi trường nếu phạm sai lầm khuyết điểm nghiêm trọng.

**Điều 29.** — Cuối năm học, những sinh viên có quá một nửa số môn thi của cả năm học dưới điểm trung bình, sẽ không được thi lại ở đầu năm học sau. Căn cứ vào quá trình học tập trong năm và vào sự tiến bộ về mặt tư cách

đạo đức, hiệu trưởng xét và quyết định, hoặc cho học lại lớp đó hoặc cho thôi học.

**Điều 30.** — Những sinh viên không đủ các điều kiện quy định ở trên sẽ được lên lớp sẽ phải học lại lớp đó, trừ các trường hợp phải đình chỉ học tập có thời hạn, cho thôi học và loại ra khỏi trường.

**Điều 31.** — Trong cả khóa học, nếu không đủ điều kiện lên lớp, mỗi sinh viên chỉ được học lại lớp một lần, trừ trường hợp ốm đau, được nhà trường cho phép nghỉ dài hạn để điều dưỡng.

Hà nội, ngày 24 tháng 10 năm 1963.

Bộ trưởng bộ Giáo dục

NGUYỄN VĂN HUYỀN

### THÔNG TƯ số 57 - TT - ĐH giải thích quy chế tạm thời về thi và kiểm tra ở các trường đại học.

#### BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Kính gửi :

Các ông Hiệu trưởng các trường đại học

Đồng kính gửi :

Các Bộ, Tổng cục có trường đại học

Từ năm 1961, bộ Giáo dục đã ban hành thể lệ tạm thời về tổ chức thi tốt nghiệp ở các trường đại học áp dụng cho các lớp tập trung ban ngày. Đối với các kỳ thi khác (kiểm tra, thi cuối học kỳ, cuối năm học) chưa có thể lệ chung và mỗi trường có quy chế riêng.

Hiện nay, do yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo ở các trường, song song với việc ổn định kế hoạch, chương trình giảng dạy, việc cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy và học tập, cần đưa toàn bộ công tác thi cử ở các trường đại học vào nền nếp thống nhất, tạo điều kiện cho việc quản lý giảng dạy và học tập được chặt chẽ hơn.

Vì vậy bộ Giáo dục, sau khi lấy ý kiến của các trường và của các bộ có trường, ban hành quy chế về thi và kiểm tra ở các trường đại học, đính theo quyết định số 745 - QĐ ngày 24-10-1963, để áp dụng kể từ năm học 1963 - 1964.

Các trường đại học đang trên đà phát triển về số lượng và về chất lượng. Công tác thi cử cũng như các công tác giảng dạy và học tập cần phải cải tiến hơn nữa mới thích ứng được với sự phát triển đó. Cho nên quy chế này mới chỉ là một quy chế tạm thời, làm cơ sở để tiến tới xây dựng một quy chế hoàn thiện hơn.

Đề tiện việc thi hành bản quy chế tạm thời này, bộ Giáo dục giải thích sau đây một số điểm chủ yếu quy định trong quy chế:

## Chương II

### NGUYÊN TẮC CHUNG

Các trường đại học có những tính chất, đặc điểm khác nhau (về tổ chức, về phương thức giảng dạy, về yêu cầu đào tạo vv.), vì vậy bản quy chế này chỉ quy định những nguyên tắc lớn áp dụng chung cho tất cả các trường. Các vấn đề chi tiết sẽ do mỗi trường quy định trong phạm vi, khuôn khổ của quy chế chung.

**1. Các hình thức thi và kiểm tra (điều 2)** — Ngoài thi tốt nghiệp (đã có quy chế chung) là biện pháp kiểm tra chất lượng sinh viên khi đã hoàn thành một khóa học, còn có các kỳ thi cuối học kỳ, cuối năm học, các kỳ kiểm tra thường xuyên và cuối học kỳ, cuối năm học, đề kiểm tra chất lượng sinh viên trong quá trình học tập. Đó là những khâu có liên quan chặt chẽ với nhau, song trong quy chế này chỉ quy định những nguyên tắc về thi cuối học kỳ, cuối năm học và về kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học là những kỳ thi tổ chức theo quy mô toàn trường. Còn về kiểm tra thường xuyên tổ chức theo quy mô nhỏ, bằng nhiều hình thức linh hoạt và vào những thời gian không thống nhất thì cần đề mỗi trường quy định cho thích hợp với tính chất, đặc điểm của từng trường. Điểm quan trọng cần chú ý là phải áp dụng những hình thức nhẹ nhàng và phải bố trí thời gian kiểm tra cho hợp lý, không gây tình hình học tập thường xuyên căng thẳng trong sinh viên.

**2. Số lượng các môn thi và kiểm tra (điều 4 và 5)** — Số lượng các môn thi và các môn kiểm tra ở mỗi học kỳ do kế hoạch giảng dạy quy định. Khi chọn môn thi ở mỗi học kỳ thì căn cứ vào nội dung chương trình giảng dạy của từng môn và vào tính chất quan trọng của mỗi môn đối với mỗi ngành. Vì vậy ở đây không quy định các nguyên tắc về chọn môn thi mà chỉ quy định các nguyên tắc về bố trí các môn thi các môn kiểm tra để đảm bảo yêu cầu về nâng cao chất lượng:

— Không có môn học nào có học mà không đánh giá kết quả học tập của sinh viên về môn đó (thông qua thi hay kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học).

— Phải bố trí cho cân đối các môn thi và các môn kiểm tra giữa các học kỳ, không quá ít, không quá dồn dập vào cùng một học kỳ.

Vì kiểm tra cuối học kỳ tiến hành bằng các hình thức nhẹ nhàng hơn thi với mục đích chủ yếu là kiểm tra kiến thức và trình độ tiếp thu của sinh viên, hoặc là kiểm tra việc thực hiện các công tác thí nghiệm, thực tập, vv... nên không cần thiết khống chế các môn kiểm tra ở mỗi học kỳ, chỉ cần khống chế các môn thi (không quá 5 môn, mức tối đa, theo điều 5).

**3. Thời gian thi và kiểm tra. Thời gian ôn tập** — Theo quy định ở điều 6, việc kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học, phải tiến hành trước thời gian thi để việc tổ chức kiểm tra và thi được gọn, mặt khác để sinh viên có thể dành nhiều thì giờ cho việc ôn tập, chuẩn bị thi được tốt.

Vì kiểm tra nhẹ nhàng hơn thi nên không cần thiết bố trí cho sinh viên nghỉ học khi kiểm tra.

**4. Điều kiện dự thi và kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học** — Những điều kiện dự thi và kiểm tra quy định ở điều 7 (phải hoàn thành chương trình của môn học và làm đầy đủ bài vở) có mục đích làm cho sinh viên học tập chuyên cần, làm đầy đủ nhiệm vụ học tập và không coi nhẹ môn học nào, cũng không coi nhẹ phần thực hành, thực tập, bảo đảm chất lượng học tập.

Đối với những sinh viên thiếu bài học, bài làm, điều 7 quy định là họ phải học bù và phải làm đủ các bài làm, bài tập bị thiếu mới được thi hay kiểm tra. Thực hiện điều này có khó khăn trong trường hợp nghỉ nhiều, thiếu bài nhiều. Vì vậy điều 7 quy định là nếu có lý do chính đáng thì có thể chậm chước và chiếu cố. Điểm quan trọng cần chú ý là cần xét kỹ lý do nghỉ và vấn đề chủ yếu vẫn là phải bảo đảm chất lượng học tập, nếu chất lượng không bảo đảm thì không chiếu cố được.

## Chương III

### TỔ CHỨC VÀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ, CUỐI NĂM HỌC

**1. Chương trình thi** — Các môn học, có môn học trong một học kỳ, có môn học cả năm, có môn học trong nhiều học kỳ.

Nếu học trong một học kỳ thì chương trình thi phải là toàn bộ chương trình đã học trong học kỳ. Nếu học cả năm hay trong nhiều học kỳ thì thường bố trí kiểm tra và thi xen kẽ, cũng có trường hợp thi làm nhiều lần. Trong những trường hợp này không lấy kiểm tra thay thế cho thi và chương trình thi phải là toàn bộ chương trình đã học từ lúc bắt đầu (nếu

chưa thi lần nào, hay chỉ mới kiểm tra) hoặc từ sau lần thi trước (nếu đã có thi rồi) (điều 10).

2. *Hình thức kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học* — Để tránh việc biến các kỳ kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học thành các kỳ thi trá hình, kiểm tra phải tiến hành bằng những hình thức nhẹ nhàng hơn thi, song như vậy không có nghĩa là kiểm tra kém quan trọng hơn thi. Cần chú ý là qua kiểm tra phải nắm được một cách chính xác trình độ kiến thức và trình độ hiểu bài của sinh viên. Để đạt yêu cầu này, có thể dùng những biện pháp sau đây mà một số trường đã áp dụng.

a) Kiểm tra toàn lớp bằng hình thức vấn đáp (cho phép sinh viên xem vở ghi chép để trả lời) hay bằng hình thức làm bài viết (ra câu hỏi tổng hợp và cho phép xem vở ghi chép, hoặc không cho xem vở ghi chép nhưng cho số liệu, công thức cần nhớ).

b) Kiểm tra phần lý thuyết bằng cách cho điểm tổng kết những đợt kiểm tra trong học kỳ, trong năm học, sau các phần quan trọng của chương trình. Hỏi miệng hay ra bài viết nhẹ nhàng đối với những sinh viên nào còn chưa nắm được trình độ một cách chính xác.

c) Kiểm tra phần thực hành, thực tập bằng cách cho điểm tổng kết các bài tập lớn, bài thí nghiệm, thiết kế môn học v.v... đã ra trong học kỳ hay trong năm học.

#### Chương IV

### NGUYÊN TẮC XÉT CHO LÊN LỚP, THI LẠI, HỌC LẠI HAY THÔI HỌC

1. *Thi hay kiểm tra lại* — Theo quy định ở điều 24, sinh viên thi hay kiểm tra môn học nào không đạt yêu cầu chỉ được thi hay kiểm tra lại môn đó một lần. Đó là do yêu cầu về nâng cao chất lượng và cũng là do yêu cầu về tổ chức. Cho sinh viên thi hay kiểm tra lại nhiều lần không bảo đảm chất lượng học tập và có thể làm trở ngại cho việc tổ chức giảng dạy và học tập.

2. *Vấn đề xử lý những sinh viên kém về tư cách đạo đức* — Theo quy định ở điều 28 những sinh viên đạt yêu cầu về các mặt học tập và sức khỏe nhưng về tư cách đạo đức xếp loại kém hay quá kém sẽ bị xử lý tùy theo mức độ sai lầm, khuyết điểm. Có thể có những trường hợp như sau:

a) Tư cách đạo đức kém nhưng có triển vọng tiến bộ, không có sai lầm khuyết điểm nghiêm trọng: trong trường hợp này sẽ cho lên

lớp sau khi đã kiểm điểm sâu sắc và có thể thêm các biện pháp giáo dục như phê bình, cảnh cáo, v.v...

b) Tư cách đạo đức kém, có sai lầm khuyết điểm nghiêm trọng cần có biện pháp giáo dục tích cực: trong trường hợp này sẽ áp dụng hình thức đình chỉ học tập có thời hạn quy định trong quy chế khen thưởng kỷ luật đối với sinh viên, học sinh các trường đại học và trung cấp chuyên nghiệp do bộ Giáo dục đã ban hành. Sau thời gian về địa phương tham gia lao động sản xuất, nếu có nhiều tiến bộ, có thể xét và cho lên lớp.

c) Tư cách đạo đức quá kém, có nhiều sai lầm khuyết điểm nghiêm trọng, các biện pháp giáo dục đã áp dụng đều không có kết quả: những sinh viên ở trường hợp này sẽ bị loại ra khỏi trường dù là sinh viên học giỏi.

Trong khi thi hành quy chế tạm thời này, nếu các trường phát hiện những vấn đề cần nghiên cứu để bổ sung hay sửa đổi quy chế, hoặc có vấn đề gì chưa rõ cần giải thích thêm, thì phản ánh cho bộ Giáo dục (vụ Đại học và trung cấp chuyên nghiệp) để giải quyết.

Hà nội, ngày 24 tháng 10 năm 1963.

Bộ trưởng bộ Giáo dục  
NGUYỄN VĂN HUYỀN

### THÔNG TƯ số 58-TT-QL về việc chuyển ngành học, chuyển trường cho học sinh và sinh viên.

Kính gửi: Các ông Hiệu trưởng các trường  
đại học và trung cấp chuyên  
nghiệp.

Hàng năm có một số học sinh, sinh viên vì sức khỏe, sức học v.v... xin chuyển ngành, chuyển trường và một số lưu học sinh không đủ điều kiện học ở ngoài nước chuyển về học ở các trường trong nước. Để việc chuyển ngành, chuyển trường và việc sắp xếp nơi học cho những học sinh, sinh viên và lưu học sinh nói trên giải quyết được tốt, bộ Giáo dục quy định một số nguyên tắc, thủ tục sau đây để các trường áp dụng bắt đầu từ năm học 1963 — 1964:

#### I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Việc chuyển ngành học chuyển trường cho học sinh, sinh viên các trường đại học và trung cấp chuyên nghiệp dựa theo những nguyên tắc sau đây: